TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2019/QĐST–HNGĐ	*Chợ Đồn, ngày 19 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 74/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hoàng Linh H– sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Anh Lý Văn Th – sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Linh H và anh Lý Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Linh H và anh Lý Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Linh H và anh Lý Văn Th có 01 con chung tên là Lý Thu Th sinh ngày 25/3/2017. Khi ly hôn, chị H và anh Th thỏa thuận, thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và anh Th thực hiện việc cấp dưỡng cho con chung với mức 1.000.000đ (một triệu đồng) mỗi tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện đình kỳ hàng tháng. Thời điểm thực hiện việc cấp dưỡng khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Hoàng Linh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lý Văn Th không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh Th còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tại thời điểm thanh toán.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về đồ dùng sinh hoạt chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Linh H phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm; Anh Lý Văn Th phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận việc chị Hoàng Linh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con với tổng số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị H đã nộp theo biên lai số 06119 ngày 26/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện Chợ Đồn 1;
- THADS H. Chợ Đồn 1;
- UBND tt B
(Nơi đăng ký kết hôn) 1 ;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

THẨM PHÁN

Hiến Công Hanh